



CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA HỖ TRỢ, THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ NĂM 2023

TRƯƠNG BÁ TUẤN – Phó Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí (Bộ Tài chính)

Năm 2023, tình hình kinh tế trong nước và quốc tế diễn biến phức tạp, khó dự báo, trong bối cảnh này, phát huy những kết quả tích cực trong các năm trước đó, việc điều hành chính sách tài khóa tiếp tục được thực hiện chủ động, chặt chẽ và linh hoạt. Các giải pháp tài khóa thực hiện trong năm 2023 đã trở thành động lực quan trọng hỗ trợ, thúc đẩy nền kinh tế vượt qua nhiều khó khăn, thách thức. Bối cảnh kinh tế năm 2024 và những năm tới dự báo sẽ vẫn còn tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức đòi hỏi việc điều hành chính sách tài khóa cần tiếp tục được thực hiện chủ động, chặt chẽ và đồng bộ.

Tổng quan chính sách tài khóa năm 2023

Việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) năm 2023 diễn ra trong bối cảnh tình hình trong nước và quốc tế có nhiều biến động phức tạp. Tăng trưởng kinh tế trong những quý đầu năm 2023 thấp hơn đáng kể so với kỳ vọng và so với cùng kỳ năm 2022 (quý I tăng 3,41%; quý II tăng 4,25%; quý III tăng 5,47%). Tính chung cả năm 2023, tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt khoảng 5,05%, tuy cao hơn so với nhiều quốc gia trong khu vực nhưng thấp hơn so với mục tiêu đề ra và mức tăng trưởng của năm 2022.

Trong bối cảnh đó, trên cơ sở theo dõi, đánh giá

và dự báo sát tình hình, các công cụ của chính sách tài khóa tiếp tục được sử dụng một cách chủ động, chặt chẽ và linh hoạt trên cả hai giác độ là thu và chi ngân sách nhà nước (NSNN). Phát huy các thành tựu từ những năm trước, việc ban hành và tổ chức thực hiện các giải pháp về tài khóa trong năm 2023 tiếp tục được cân nhắc, tính toán kỹ lưỡng; đảm bảo các giải pháp đưa ra có liều lượng phù hợp với điều kiện và bối cảnh trong nước, chú trọng đến yêu cầu đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát. Đồng thời, các giải pháp đưa ra cũng hướng tới việc giải quyết cả các mục tiêu trước mắt, ngắn hạn như hỗ trợ người dân, doanh nghiệp (DN) nhanh chóng khôi phục sản xuất, kinh



doanh và các mục tiêu lâu dài như cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng quan trọng, thiết yếu của nền kinh tế, thúc đẩy các ngành, lĩnh vực và địa bàn ưu tiên phát triển theo hướng bền vững. Cụ thể như sau:

Điều hành dự toán thu ngân sách nhà nước

Việc điều hành dự toán thu NSNN năm 2023 được thực hiện chủ động với nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt để đảm bảo thu đúng, thu đủ nguồn lực cho NSNN trên cơ sở tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế, triển khai quyết liệt việc áp dụng hóa đơn điện tử, bắt buộc và đẩy mạnh công tác chống thất thu NSNN trong một số lĩnh vực có rủi ro như thương mại điện tử xuyên biên giới, chuyển nhượng bất động sản, giao dịch liên kết. Nhờ đó, kết quả thực hiện dự toán thu năm 2023 đạt được nhiều kết quả tích cực. Tổng thu NSNN năm 2023 ước đạt trên 1.700 nghìn tỷ đồng, vượt khoảng 8% dự toán được Quốc hội thông qua. Qua đó, tiếp tục đảm bảo nguồn lực để cân đối cho các nhiệm vụ chi NSNN theo yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

Cùng với đó, các công cụ của chính sách thuế, phí, lệ phí tiếp tục được sử dụng hiệu quả và kịp thời để hỗ trợ cho người dân và DN. Cụ thể, trên cơ sở theo dõi và dự báo sát tình hình, Bộ Tài chính đã chủ động nghiên cứu để tham mưu, đề xuất, trình cấp có thẩm quyền ban hành và ban hành theo thẩm quyền nhiều giải pháp về tài khóa để hỗ trợ cho người dân, DN trước bối cảnh tình hình kinh tế xuất hiện các nhân tố mới, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tiêu dùng, tổng cầu trong nền kinh tế giảm, đó là:

- Tiếp tục thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế đối với một số khoản thuế như thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN), thuế thu nhập cá nhân (TNCN), thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) và tiền thuê đất cho một số đối tượng trong nền kinh tế.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp miễn, giảm một số khoản thuế, phí, lệ phí để hỗ trợ cho người dân, DN, bao gồm: thuế nhập khẩu; thuế GTGT, thuế bảo vệ môi trường (BVMT), mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước và tiền thuê đất. Đặc biệt, trong 6 tháng cuối năm 2023 tiếp tục thực hiện chính sách giảm mức thuế GTGT đối với nhiều nhóm hàng hóa và dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% (giảm từ 10%

xuống còn 8%).

Tổng quy mô các giải pháp hỗ trợ về thuế, phí, lệ phí năm 2023 dự kiến là khoảng 196 nghìn tỷ đồng, trong đó: số tiền được gia hạn khoảng 121 nghìn tỷ đồng; số tiền được miễn, giảm là 75 nghìn tỷ đồng. Việc thực hiện các giải pháp về miễn, giảm một số khoản thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất đã trực tiếp làm giảm nghĩa vụ thuế, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho DN, người dân tiết giảm chi phí thuế, dành nguồn lực để duy trì, mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh, thể hiện sự chia sẻ giữa Nhà nước với cộng đồng DN và người dân. Trong khi đó, việc thực hiện giải pháp về gia hạn thời hạn nộp một số khoản thuế, tiền thuê đất tuy không tác động đến cân đối NSNN trong năm nhưng trên thực tế đã tạo điều kiện thuận lợi, sự chủ động cho các DN trong bố trí dòng tiền để thực hiện nghĩa vụ với NSNN, nhất là ở những thời điểm sản xuất kinh doanh bị đình trệ, nhu cầu tiêu dùng trong nền kinh tế giảm và tiếp cận nguồn vốn của các doanh nghiệp gặp khó khăn.

Cùng với đó, việc thực hiện chính sách giảm 2% thuế suất thuế GTGT đối với nhiều hàng hóa, dịch vụ và giảm mạnh thuế BVMT đối với mặt hàng xăng dầu trong năm 2023 đã có “tác dụng kép”, vừa giúp giảm giá thành hàng hóa, dịch vụ, kích thích tiêu dùng của người dân, qua đó, tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển và tạo thêm việc làm cho người lao động, vừa góp phần duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra.

Về điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước

Việc điều hành chính sách chi NSNN tiếp tục được thực hiện chủ động, chặt chẽ, chú trọng đến yêu cầu nâng cao minh bạch, công khai và trách nhiệm giải trình trong việc phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính công và NSNN. Trong dự toán NSNN năm 2023 đã bố trí kinh phí dự toán chi đầu tư phát triển là 726,7 nghìn tỷ đồng, chiếm khoảng 35% tổng chi NSNN. Trong đó, tiếp tục ưu tiên tập trung nguồn lực NSNN để đầu tư cho các dự án, công trình trọng điểm, có sức lan tỏa trong nền kinh tế; đầu tư cho công tác đảm bảo an sinh xã hội (ASXH); ưu tiên cho các chương trình, dự án để khôi phục và phát triển sản xuất, kinh doanh, kích thích tổng cầu trong nước; đồng thời, đã đảm bảo bố trí đủ nguồn lực để thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở cho khu vực công từ ngày 01/7/2023.

Về cân đối ngân sách nhà nước

Mặc dù tăng trưởng kinh tế trong năm 2023 khó khăn, thấp hơn mục tiêu nhưng các cân đối lớn về NSNN tiếp tục được đảm bảo, bội chi NSNN và nợ công được kiểm soát chặt chẽ, tạo nền tảng quan trọng cho quá trình phục hồi và phát triển KT-XH của Đất nước theo hướng bền vững các chỉ tiêu nợ công, nợ Chính phủ tiếp tục được duy trì trong giới hạn được Quốc hội cho phép. Bội chi NSNN năm 2023 ước vào khoảng 4% GDP. Tính đến hết năm 2023, quy mô nợ công ước vào khoảng 37% GDP; nợ Chính phủ là 34% GDP. Cơ cấu nợ công tiếp tục được cải thiện theo hướng tích cực, tỷ lệ nợ trong nước tăng lên, chiếm khoảng 71% dự nợ công, trong đó chủ yếu là trái phiếu chính phủ với kỳ hạn phát hành dài, đảm bảo theo mục tiêu được Nghị quyết Quốc hội đề ra. Cùng với đó, tỷ trọng nợ nước ngoài giảm dần trong cơ cấu vay của Chính phủ, góp phần giảm thiểu rủi ro tỷ giá.

Một số đánh giá, nhận xét và đề xuất

Trong năm 2023, cùng với việc thực hiện đồng bộ các chính sách kinh tế vĩ mô khác, việc thực hiện chính sách tài khóa theo hướng mở rộng đã góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy đầu tư và tiêu dùng trong nền kinh tế, góp phần hỗ trợ DN, người dân vượt qua khó khăn, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, thể hiện sự chia sẻ của Nhà nước với doanh nghiệp. Tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế đã thể hiện xu hướng phục hồi rõ nét, quý sau cao hơn quý trước, nhất là trong lĩnh vực công nghiệp và xây dựng. Tăng trưởng kinh tế năm 2023 tuy chỉ đạt 5,05%, thấp hơn mục tiêu 6,5% đề ra nhưng vẫn cao hơn nhiều quốc gia trong khu vực và thể hiện sự phục hồi rõ nét qua từng quý.

Các giải pháp hỗ trợ về tài khóa thực hiện trong năm 2023 đã nhận được sự đồng tình, ủng hộ và đánh giá cao của cộng đồng DN, người dân. Trong đó, đã phát huy được vai trò đòn bẩy của các công cụ của chính sách thuế, phí, lệ phí trong việc kịp thời giúp cho người dân và DN có thêm nguồn lực để khôi phục sản xuất kinh doanh, mở rộng tiêu dùng trong khi vẫn đảm bảo được sự ổn định của các cân đối về NSNN. Cùng với đó, các công cụ của chính sách chi NSNN đã được sử dụng linh hoạt, phù hợp với diễn biến của nền kinh tế cũng như khả năng cân đối nguồn lực. Nếu như trong các năm 2020-2021, chính sách chi NSNN ưu tiên tập trung cho phòng, chống dịch COVID-19 thì từ năm 2022 đến nay, khi dịch bệnh được kiểm soát và đẩy lùi,

nguồn lực từ NSNN được ưu tiên nhiều hơn cho các chương trình, dự án để khôi phục và phát triển sản xuất, kinh doanh, phát triển kết cấu hạ tầng quan trọng của nền kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội, qua đó hình thành các động lực tăng trưởng quan trọng. Đồng thời, trong điều hành chính sách tài khóa, tiếp tục coi trọng yêu cầu về đảm bảo an ninh, an toàn tài chính công, đảm bảo sự phối hợp hiệu quả, đồng bộ giữa chính sách tài khóa với chính sách tiền tệ và các chính sách có liên quan khác để duy trì ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế.

Những thành tựu về phát triển KT-XH mà đất nước đạt được sau hơn 35 năm đổi mới đã làm cho tiềm lực của nền kinh tế không ngừng được mở rộng. Mức sống của người dân ngày càng được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh. Đến nay, các yếu tố của thể chế kinh tế thị trường ngày càng có vai trò lớn hơn trong quá trình huy động, phân bổ các nguồn lực xã hội. Cùng với đó, hội nhập quốc tế đã và đang tạo ra các cơ hội cho Việt Nam khai thác có hiệu quả các nguồn lực bên ngoài, mở rộng hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu. Tuy nhiên, nền kinh tế Việt Nam cũng đang đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Các chỉ số kinh tế vĩ mô ổn định hơn, tăng trưởng kinh tế phục hồi nhưng chưa vững chắc. Tình hình kinh tế, chính trị quốc tế dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; các bất ổn về kinh tế vĩ mô, địa chính trị có xu hướng gia tăng, tiềm ẩn các nguy cơ ảnh hưởng tiêu cực đến tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong thời gian tới đây. Cấu trúc kinh tế thế giới dự báo sẽ có những điều chỉnh để thích ứng với các xu thế phát triển mới.

Là nền kinh tế có độ mở lớn, những nhân tố nêu trên dự báo sẽ có những ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế của Việt Nam, kéo theo đó là những thách thức mới trong việc điều hành chính sách tài khóa. Cân đối tài khóa những năm gần đây mặc dù đã có cải thiện nhưng dự báo vẫn còn khó khăn, tích lũy ngân sách dành cho đầu tư phát triển còn thấp. Cơ cấu thu NSNN chưa thực sự bền vững do vẫn phụ thuộc đáng kể vào các khoản thu không tái tạo, các khoản thu từ vốn; trong ngắn và trung hạn, dư địa để mở rộng, cơ cấu lại nguồn thu cho NSNN hiện nay là không nhiều. Trong khi đó, nhu cầu chi NSNN trong giai đoạn tới dự báo là rất lớn, nhất là chi cho đầu tư phát triển các nền tảng (cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực và khoa học và công nghệ) để đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất

nước và cho cải cách chính sách tiền lương, giai đoạn tới đây.

Các giải pháp điều hành chính sách tài khóa trong thời gian tới đây cần phải xử lý được những vấn đề đặt ra trong ngắn hạn gắn với yêu cầu hỗ trợ, phục hồi sản xuất, kinh doanh, đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô và những yêu cầu có tính chất dài hạn gắn với việc củng cố, cơ cấu lại thu NSNN theo hướng bền vững. Một số giải pháp, nhiệm vụ đặt ra là:

Thứ nhất, tiếp tục thực hiện điều hành chính sách tài khóa chủ động, linh hoạt, thận trọng; phối hợp chặt chẽ với chính sách tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác để ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; Coi ổn định kinh tế vĩ mô là yếu tố cốt lõi là tiền đề quan trọng để thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phục hồi và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Đồng thời, chủ động rà soát, cắt giảm các rào cản kinh doanh, thủ tục không cần thiết, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, chi phí tuân thủ thấp cho DN, người dân.

Thứ hai, hướng dẫn, tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời có hiệu quả chính sách về giảm thuế GTGT và thuế BVMT đã được Quốc hội và Ủy ban Thường vụ quốc hội thông qua. Đồng thời, chủ động tổng kết, đánh giá việc thực hiện các chính sách thuế, phí, lệ phí đã được ban hành để hỗ trợ cho người dân, DN thời gian qua nhằm kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền các giải pháp phù hợp trong trường hợp tình hình kinh tế trong nước và quốc tế tiếp tục biến động bất lợi trong thời gian tới.

Thứ ba, xây dựng các khung khổ về thuế phù hợp để tham gia hiệu quả các sáng kiến về thuế quốc tế, trong đó, tập trung tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về việc áp dụng thuế TNDN bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu; đồng thời, chủ động nghiên cứu, đánh giá các vấn đề có liên quan đến thuế tối thiểu toàn cầu để có sự chuẩn bị, ứng phó phù hợp trong tương lai.

Thứ ba, tập trung thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước về hoàn thiện chính sách thuế đã được xác định trong các văn kiện, nghị quyết của Đảng và Nhà nước với một lộ trình phù hợp, đảm bảo sự đồng bộ giữa việc thực hiện cải cách từng sắc thuế với tổng thể cải cách hệ thống thuế. Việc sửa đổi, bổ sung các sắc thuế cần bám sát và kiên định với các mục tiêu, định hướng đã được xác định trong Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tập trung hướng đến

các yêu cầu sau: (i) Đáp ứng được các yêu cầu đặt ra về cơ cấu lại thu NSNN theo hướng bền vững và yêu cầu động viên nguồn lực cho NSNN để thực hiện Chiến lược phát triển KT-XH 10 năm 2021-2030; (ii) Khắc phục được những vướng mắc của các luật thuế hiện hành, đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật và tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, chú trọng đến nuôi dưỡng và phát triển nguồn thu bền vững; (iii) Đảm bảo sự đồng bộ giữa cải cách về chính sách thuế với cải cách về quản lý thuế. Đồng thời, nghiên cứu có các biện pháp phù hợp để chống xói mòn cơ sở thuế do sự xuất hiện của các mô hình kinh doanh mới và sự gia tăng các hoạt động giao dịch thương mại điện tử xuyên biên giới.

Thứ năm, trong năm 2024 - 2025, tập trung nghiên cứu đề trình Chính phủ, trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung 3 luật thuế quan trọng là Luật Thuế GTGT, Luật Thuế TTĐB và Luật Thuế TNDN theo lộ trình đã báo cáo Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đồng thời chủ động xây dựng các phương án để sửa đổi, bổ sung các luật thuế khác trong hệ thống chính sách thuế theo lộ trình phù hợp.

Thứ sáu, tiếp tục đẩy mạnh công tác hoàn thiện thể chế gắn với các yêu cầu về cơ cấu lại NSNN theo hướng bền vững, tăng cường hiệu quả, trách nhiệm giải trình của chi tiêu công và đảm bảo an ninh, an toàn nền tài chính công. Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại chi NSNN theo hướng bền vững, ưu tiên phân bổ nguồn lực để tăng chi đầu tư phát triển; phát huy vai trò dẫn dắt, vốn mồi của nguồn lực NSNN trong việc thu hút các nguồn vốn đầu tư ngoài NSNN trong đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng quan trọng, thiết yếu gắn với quá trình cơ cấu lại và đổi mới mô hình tăng trưởng, thúc đẩy phát triển bền vững.

Thứ bảy, thực hiện đồng bộ các biện pháp để đảm bảo an ninh, an toàn nền tài chính công, quản lý chặt chẽ bội chi NSNN, đảm bảo việc vay nợ được đặt trong mối tương quan chung với kế hoạch và khả năng trả nợ và cân đối của NSNN, với chi phí vay nợ và mức độ rủi ro hợp lý. Đồng thời, tiếp tục kiên định việc điều hành chính sách tài khóa “ngịch chu kỳ”, đảm bảo duy trì được “không gian tài khóa” đủ rộng để có thể đối phó với các biến động bất lợi của tình hình kinh tế vĩ mô trong tương lai. Cùng với đó, thực hiện theo dõi, đánh giá và quản lý chặt chẽ nghĩa vụ nợ dự phòng, vay nợ của chính quyền địa phương và các rủi ro tài khóa có liên quan đến nền kinh tế.